

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 442/2019/HS-PT

Ngày 30 - 12 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Các Thẩm phán: Ông Trần Vĩnh Yên

Ông Nguyễn Thành Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh ĐN.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh ĐN, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 302/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Văn Th; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2019/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TN.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Th**, sinh năm: 1965, tại ĐN.

Nơi cư trú: 50 ấp 4, xã Lộ 25, huyện TN, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: mua bán ve chai; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); có vợ: Hồ Mỹ D - Sinh năm: 1970 và có 01 người con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: từ năm 1986 - 1988 là quân nhân thuộc sư đoàn 309, có thành

tích tốt trong công tác. Bị bắt, tạm giam ngày 16/4/2019 đến ngày 06/5/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Ngoài ra, vụ án còn có đại diện hợp pháp của người bị hại nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vào khoảng 12 giờ ngày 16/4/2019, Phạm Văn Th (sinh năm 1965, trú tại: ấp 4, xã Lộ 25, huyện TN, không có giấy phép điều khiển xe mô tô hai bánh) điều khiển xe mô tô biển số 60S4 - 4870 có dung tích xi lanh 97 cm³ kéo theo rơ mooc tự chế chở khoảng 260 Kg tôn thiếc (loại phế liệu) lưu thông trên đường xã theo hướng Sông Nhạn - ĐT 769, khi phát hiện xe mô tô biển số 60T2 - 9619 có dung tích xi lanh 97 cm³ do anh Ngô Đình T2 (sinh năm 1958, trú tại: ấp 2, xã Lộ 25, huyện TN, không có giấy phép điều khiển xe mô tô hai bánh) điều khiển lưu thông theo hướng ĐT 769 - Sông Nhạn lấn trái sang phần đường dành cho xe lưu thông hướng Sông Nhạn - ĐT 769 thì Phạm Văn Th điều khiển xe 60S4 - 4870 đi về bên trái theo chiều xe chạy của mình để tránh xe ngược chiều thì va đụng trực tiếp với xe 60T2 - 9619 do anh Ngô Đình T2 điều khiển trên làn đường dành cho xe lưu thông theo hướng ĐT 769 - Sông Nhạn. Hậu quả làm anh Ngô Đình T2 bị tôn trên xe mô tô biển số 60S4-4870 kéo theo rơ mooc tự chế cắt đứt động mạch, đứt khí quản, tử vong tại chỗ. Sau đó, Phạm Văn Th đến UBND xã Lộ 25 đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

- Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường cong theo hướng đường ĐT 769 về hướng Sông Nhạn, mặt đường trải nhựa, đường chia hai chiều xe chạy không phân tuyến. Lấy hướng đường ĐT 769 về hướng Sông Nhạn làm hướng chuẩn để mô tả hiện trường.

- Xe mô tô biển số 60T2 - 6919 sau tai nạn ngã về lòng đường bên phải, đầu xe quay chéo về hướng Sông Nhạn, đuôi xe quay chéo về hướng ĐT 769, trục bánh trước đo vào lề phải 0m95, trục bánh sau đo vào lề phải 1m30.

- Xe mô tô 60S4 - 4870 kéo theo rơ mooc tự chế sau tai nạn dừng lại trên đường, đầu xe hướng về ĐT 769, đuôi rơ mooc tự chế hướng về Sông Nhạn, trục bánh trước cách lề phải 0m25.

- Ông Ngô Đình T2 sau tai nạn nằm úp trên xe 60T2 - 6919, đầu quay chéo về hướng lề phải, chân quay chéo về hướng lề trái, đầu nạn nhân đo vào lề phải

0m50, chân phải nạn nhân đo vào lề phải 1m40. Đầu nạn nhân đo đến trục bánh trước xe 60S4 - 4870 là 0m50.

- Vết phanh dài 02m60 rộng 0m004, đầu vết phanh hướng Sông Nhạn đo vào lề phải 02m20, đầu vết phanh hướng ĐT 769 đo mặt sau bánh sau xe 60S4-4870 là 02m30

- Từ điểm chuẩn đo đến trục bánh trước xe mô tô biển số 60S4 - 4870 là 10m80, từ điểm chuẩn đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 60T2-6919 là 10m30.

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 129/TT/2019 ngày 23/4/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế ĐN kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Ngô Đình T2: Sốc mất máu do đa chấn thương, chấn thương vùng cổ gây rách da cơ vùng cổ trước, đứt gần hoàn toàn khí quản, đứt động mạch cảnh trái dẫn đến chảy máu ra ngoài; Chấn thương tay trái gây gãy chỏm xương bàn 2 tay trái; Nồng độ cồn trong máu là 265,07 mg/100ml.

Về vật chứng của vụ án:

Các xe mô tô biển số 60T2-9619 và 60S4-4870 có đủ giấy tờ hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN đã trao trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn Th và gia đình đã bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Ngô Đình T2 số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân Ngô Đình T2 đã có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Văn Th.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2019/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TN, đã quyết định như sau:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 16/4/2019 đến ngày 06/5/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

3. *Kháng cáo:* Ngày 08/8/2019 bị cáo Phạm Văn Th kháng cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án, kết luận cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có cơ sở. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, thời gian đi quân ngũ có thành tích tốt được tặng thưởng nhiều giấy khen, sau khi xuất ngũ trở về địa phương bị cáo phải mưu sinh bằng nghề mua bán phế liệu, gia đình bị cáo thuộc có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi gia đình con còn nhỏ đi học và vợ thì bệnh tật, bị cáo đã cố gắng bồi thường xong thiệt hại và được gia đình bị hại làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bị hại cũng có lỗi trong việc điều khiển xe trong tình trạng nồng độ cồn vượt quá mức cho phép và không có giấy phép lái xe. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự chuyển hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với mô tả và nhận định trong bản án của cấp sơ thẩm.

Vào khoảng 12 giờ ngày 16/4/2019, Phạm Văn Th (sinh năm 1965, trú tại: ấp 4, xã Lộ 25, huyện TN, không có giấy phép điều khiển xe mô tô hai bánh) điều khiển xe mô tô biển số 60S4 - 4870 có dung tích xi lanh 97 cm³ kéo theo rơ mooc tự chế chở khoảng 260 Kg tôn thiếc (loại phế liệu) lưu thông trên đường xã theo hướng Sông Nhạn - ĐT 769, khi phát hiện xe mô tô biển số 60T2 - 9619 có dung tích xi lanh 97 cm³ do anh Ngô Đình T2 (sinh năm 1958, trú tại: ấp 2, xã Lộ 25, huyện TN, không có giấy phép điều khiển xe mô tô hai bánh) điều khiển lưu thông theo hướng ĐT 769 - Sông Nhạn lấn trái sang phần đường dành cho xe lưu thông hướng Sông Nhạn - ĐT 769 thì Phạm Văn Th điều khiển xe 60S4 - 4870 đi về bên trái theo chiều xe chạy của mình để tránh xe ngược chiều thì va đụng trực tiếp với xe 60T2 - 9619 do anh Ngô Đình T2 điều khiển trên làn đường dành cho xe lưu thông theo hướng ĐT 769 - Sông Nhạn. Hậu quả làm anh Ngô Đình T2 bị tôn trên xe mô tô biển số 60S4-4870 kéo theo rơ mooc tự chế cắt đứt động mạch, đứt khí quản, tử vong tại chỗ. Sau đó, Phạm Văn Th đến UBND xã Lộ 25 đầu thú.

Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Cấp sơ thẩm xác định bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Có nhân thân tốt, từ năm 1986 - 1988 là quân nhân thuộc sư đoàn 309, có thành tích trong công tác; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại; đại diện người bị hại đơn có đơn bãi nại cho bị cáo, chưa có tiền án, tiền sự; Gia đình bị hại có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, nhận thấy:

- Hiện trường tai nạn giao thông và thực nghiệm điều tra cho thấy, người bị hại điều khiển xe trong tình trạng say rượu, có hướng chuyển sang làn đường dành cho xe ngược chiều làm bị cáo hoảng hốt đánh lái xe về phía trái đường để tránh va chạm dẫn đến va chạm gây tai nạn như đã phân tích trên. Sau tai nạn, kết luận giám định đã xác định bị hại điều khiển xe trong tình trạng nồng độ cồn vượt quá mức cho phép và không có giấy phép lái xe. Cấp sơ thẩm không nhận định rõ tình tiết này mà chỉ nêu người bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao.

- Sau tai nạn bị cáo tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường hoàn toàn cho gia đình bị hại và gia đình bị hại bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo.

- Bị cáo là quân nhân xuất ngũ nhưng thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, từ khi xuất ngũ đến nay bị cáo phải mưu sinh bằng nghề mua bán phế liệu, gia đình bị cáo có con còn đang đi học và vợ bị cáo bệnh tật nên nguồn sống dựa vào bị cáo là lao động chính.

Trên cơ sở những tình tiết nêu trên, kết hợp bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết xử phạt hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[3] Xét quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Th, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

1. Quyết định hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 260, điểm b điểm s điểm khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Giao bị cáo Phạm Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Lộ 25, huyện TN, tỉnh ĐN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Văn Th không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện TN;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện TN;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - huyện TN;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TN;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh ĐN;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐN;
- UBND xã Lộ 25;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thế Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Vĩnh Yên

Nguyễn Thành Lượng

Vũ Thế Phương